

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày: 30-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thông;

- Bà Đặng Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành - Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 48/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2026/QĐ-TA ngày 24/6/2026, đối với các bị cáo:

1. Lương Trần Gia B, sinh ngày: 2003 tại tỉnh Ninh Bình; số CCCD: 037203008684; nơi cư trú: Thôn 10, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương Văn H và con bà Trần Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 21/12/2025, sau đó chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

2. Hoàng Kim C, sinh ngày: 2000 tại tỉnh Lâm Đồng; số CCCD: 067200000380; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Kim T và con bà Võ Thị Tuyết H; có vợ là Nguyễn Thị Thùy T và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 21/12/2025, sau đó chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

3. K'S, sinh ngày: 2000 tại tỉnh Lâm Đồng; số CCCD: 067200003989; nơi cư trú: Thôn 3, xã Quảng Khê, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mạ; Tôn giáo: Tin Lành; Giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông K' L và con bà H' W; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 21/12/2025, sau đó chuyển

tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phan Xuân L; địa chỉ: Bon K, xã Q, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Trần Thảo L; địa chỉ: TDP T, Phường N, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị Tố U; địa chỉ: 38 Quang Trung, phường N, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

- Chị Lục Thị Thảo N; địa chỉ: 93/3 đường 3/2, phường N, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/12/2025, sau khi nhậu cùng nhóm bạn tại xã Q, Lâm Đồng, Lương Trần Gia B rủ Phan Xuân L và K' S đi ra Gia Nghĩa để tiếp tục nhậu và hát Karaoke. Cả 03 đi taxi đến Gia Nghĩa rồi ghé vào quán bún cua đồng cạnh quán Karaoke Rubic thuộc tổ dân phố 3 N, phường N, tỉnh Lâm Đồng ăn tối. Sau khi ăn tối xong cả ba đi bộ đến quán karaoke, trên đường đi B nói với K'S "tìm chỗ lấy đồ chơi" (nghĩa là kiếm ma túy) thì K'S im lặng, còn L đi trước cách khoảng 1,5m nên không nghe thấy. Sau đó, B sử dụng ứng dụng Messenger có tên tài khoản "Gia B" gọi qua tài khoản tên "Hoàng Kim C" hỏi Chung mua "2 chấm ma túy loại Ketamine" và "2 viên ma túy tổng hợp MDMA" thì C đồng ý. C nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho N (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì N báo giá "2 chấm ma túy loại Ketamine" và "2 viên ma túy tổng hợp MDMA" là 3.400.000đ; Tiếp đó C báo giá cho B 02 chấm ma túy loại Ketamine có giá 2.600.000đ, 02 viên ma túy tổng hợp MDMA có giá 1.000.000đ, B đồng ý. Sau khi thỏa thuận giá tiền xong, B chuyển vào số tài khoản 0367844848 (Ngân hàng Vietinbank) của C số tiền 3.600.000đ và hẹn C giao ma túy tại quán Karaoke Rubic. Sau khi nhận được tiền từ B, C chuyển vào số tài khoản 9765544567 (ngân hàng Vietcombank) mang tên "NGUYEN VAN THAI HOA" số tiền 3.400.000đ; Theo hướng dẫn của N, C đi đến khu vực bồn hoa trước sảnh quán Bar Lodge thuộc phường Đ, tỉnh Lâm Đồng lấy ma túy rồi đi đến quán Karaoke Rubic, để giao ma túy cho B.

B, L, K'S đến quán karaoke Rubic thuê phòng 555 của quán để hát và gọi Nguyễn Trần Thảo L, Hoàng Thị Tố U và Lục Thị T vào phục vụ. Vào trong phòng hát, B và L đứng hát Karaoke, còn K'S ngồi cùng 03 nhân viên nữ. Một lúc sau, B nói với K'S "Tỷ nữa có người mang đồ lên chơi" (Lâm đang đứng hát, nên không biết nội dung này). Sau đó, B lấy chiếc đĩa sứ màu trắng đựng trái cây có sẵn trong phòng hát đồ qua đĩa khác, K'S lấy tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn lại và tháo 02 vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định 02 đầu của tờ tiền tạo thành ống hút rồi đưa cho B, B cầm chiếc đĩa sứ và ống hút được tạo từ tờ tiền đi vào để sẵn ở lavapo trong nhà vệ sinh.

Đến khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, C mang ma túy vào phòng hát đưa cho B. Nhận ma túy xong B nói với C "em không biết nấu đồ, nhờ anh nấu giúp em" thì C đồng ý. Sau đó B, K'S và C đi vào nhà vệ sinh để sử dụng ma túy, K'S đưa cho C 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ và 01 bật lửa ga màu tím; B đưa cho C 01 túi Zipper đựng ma túy loại Ketamine, còn 01 túi ma túy còn lại B cất giấu trong túi quần. C đổ ma

túi ra tờ tiền 2.000đ dùng bật lửa hơ ma túy rồi đổ ma túy ra đĩa sứ màu trắng, C hỏi B có thẻ nhựa không thì B đi ra ngoài phòng hát gặp L hỏi mượn thẻ. L lấy ví ra đưa cho B 01 thẻ căn cước công dân nhưng do thẻ căn cước có bọc nilon nên B không lấy, thì Lâm tiếp tục lấy từ trong ví 01 thẻ ngân hàng đưa cho B (*B không nói cho L biết là sử dụng để xào chẻ ma túy*). Sau đó, Bảo quay lại phòng vệ sinh đưa thẻ ngân hàng mượn được từ L cho C, C dùng thẻ cà mìn ma túy trên đĩa sứ và chia thành nhiều đường nhỏ ma túy. Trong khi chờ C nấu ma túy loại Ketamine, B lấy một viên ma túy MDMA sử dụng và đưa cho K'S một viên, K'S lấy ½ viên sử dụng và để lại ½ viên, sau đó ai sử dụng thì K'S không rõ. Sau khi nấu ma túy xong, C đưa ma túy cho K'S sử dụng, tiếp đó đến B và C sử dụng. Sau khi sử dụng một lượt xong, cả ba đi ra ngồi hát, rồi thay nhau vào nhà vệ sinh sử dụng ma túy, được một lúc thì C đi về. B vào nhà vệ sinh lấy đĩa ma túy ra để trên bàn cùng sử dụng ma túy với K'S; còn L và 03 nhân viên không tham gia sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/12/2025 bị Cơ quan điều tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng vụ án.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng thực hiện vào ngày 12/12/2025 xác định: Lương Trần Gia B và K'S dương tính với chất ma túy loại Amphetamine và Ketamine; Hoàng Kim C dương tính với chất ma túy loại Ketamine; Phan Xuân L âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 1622/KL-KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

- Chất màu trắng bám dính trong tờ tiền 10.000đ được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.
- Chất rắn màu trắng bám dính trên thẻ nhựa màu xanh trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.
- Mảnh giấy vệ sinh màu trắng, kích thước (10x15)cm được niêm phong gửi giám định không tìm thấy chất ma túy.
- Chất rắn màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 2.000đ được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.
- Chất rắn màu trắng bám dính trên đĩa sứ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0326 gam, loại Ketamine.
- Chất rắn màu trắng niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,3603 gam, loại Ketamine.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS-GN ngày 23-4-2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng đã truy tố: Bị cáo Lương Trần Gia B về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Kim C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo K' S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lương Trần Gia B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Trần Gia B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Trần Gia B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lương Trần Gia B phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 10 năm đến 11 năm tù.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim C phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Kim C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Kim C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hoàng Kim C phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo K’ Sắc phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K’S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

* Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động thu giữ bị cáo Hoàng Kim C và 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Lương Trần Gia B là phương tiện để liên lạc mua bán ma túy, tờ tiền mệnh giá 10.000 đ và 2.000 đ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Kim C do bán ma túy mà có.

Đối với 01 thẻ nhựa màu xanh-trắng (*thẻ ngân hàng*) mang tên Phan Xuân L đây là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho L là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận ngày 26/03/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E1139/QĐ-CSMT, trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max, màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone 16 Pro Max, màu xám cho Phan Xuân L và bị cáo K'S, do không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, xét thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định:

Khoảng hơn 21 giờ ngày 11/12/2025, tại phòng 555 quán Karaoke Rubic, thuộc tổ dân phố 3 N, phường N, tỉnh Lâm Đồng, Lương Trần Gia B là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy và thẻ nhựa; K'S chuẩn bị dụng cụ, Hoàng Kim C là người xào nấu ma túy để cả ba cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/12/2025 thì bị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Hoàng Kim Chung có hành vi bán trái phép 02 chাম ma túy loại Ketamin và 02 viên ma túy tổng hợp MDMA cho Lương Trần Gia B. B có hành vi Tàng trữ trái phép 0,3603 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Lương Trần Gia B đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Hoàng Kim C đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo K'S đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

.....

c) Ketamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Điều 251. Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

.....

Điều 255. Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

.....

[3]. Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Kim C có ông nội Hoàng Kim B là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và bị cáo Lương Trần Gia B có ông ngoại Trần Ngọc M là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên bị cáo Chung và Bảo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động thu giữ bị can Hoàng Kim C và 01 điện thoại di động thu giữ của bị can Lương Trần Gia B là phương tiện để liên lạc mua bán ma túy, tờ tiền mệnh giá 10.000 đ và 2.000 đ các bị can dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 thẻ nhựa màu xanh-trắng (*thẻ ngân hàng*) mang tên Phan Xuân L đây là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho L là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận ngày 26/03/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E1139/QĐ-CSMT, trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max, màu vàng đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max, màu xám cho Phan Xuân L và bị can K'S, do không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội.

Truy thu bị cáo C số tiền 200.000 đồng tiền mua bán trái phép chất ma túy.

[7] Các nội dung khác: Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo C cho bị cáo B, do sau khi mua được ma túy các bị cáo đã sử dụng hết một phần ma túy và chỉ thu giữ được khối lượng ma túy thuộc định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự, nên chỉ truy tố C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Đối với Phan Xuân L có cho bị cáo B mượn 01 thẻ nhựa ngân hàng để xào chẻ ma túy. Tuy nhiên Lâm không biết việc Bảo mượn thẻ để phục vụ cho việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép, L không tham gia và không chứng kiến các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi Phan Xuân L không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với khối lượng 0,0326 gam ma túy loại Ketamine thu giữ trên đĩa sứ đang được bị cáo B và K’S sử dụng cho hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên không cộng gộp với số ma túy thu giữ trên người bị cáo Lương Trần Gia B để xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Hoàng Kim C, quá trình điều tra hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với số tài khoản 9765544567 (Ngân hàng Vietcombank) mang tên Nguyễn Văn Thái H, là tài khoản nhận số tiền 3.400.000 đồng do bị cáo Hoàng Kim C chuyển vào để mua ma túy, qua xác minh ban đầu xác định chủ tài khoản là Nguyễn Văn Thái H (SN 1990, HKTT: thôn 3, xã Hồng Sơn, tỉnh Lâm Đồng). Tuy nhiên, tại địa phương không xác định được H hiện đang cư trú, sinh sống ở đâu, chưa làm việc được với H để làm rõ việc sử dụng tài khoản. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trần Thảo L, Hoàng Thị Tố U và Lục Thị Thảo N là nhân viên phục vụ của quán Karaoke Rubic, không tham gia và không có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo. Do đó, không đề cập xử lý.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Trần Gia B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Hoàng Kim C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo K’ S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Trần Gia B 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Trần Gia B 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lương Trần Gia B phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 12/12/2025.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Kim C 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Kim C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Hoàng Kim C phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 12/12/2025.

1.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K’S 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 12/12/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ bị cáo Hoàng Kim C và 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Lương Trần Gia B là phương tiện để liên lạc mua bán ma túy, tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 2.000 đồng.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng đối với Hoàng Kim C.

Trả lại cho anh Phan Xuân L 01 thẻ nhựa màu xanh-trắng (*thẻ ngân hàng*) mang tên Phan Xuân L là chủ sở hữu hợp pháp.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-5-2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Khu vực 6 - Lâm Đồng với Chi cục Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Lâm Đồng*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Trần Gia B, Hoàng Kim C, K’S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Ngọc